

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2018/HS-ST

Ngày 24-05-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Toàn

2. Bà Hoàng Thị Phụng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HS ngày 14/5/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn C (Ngô Minh C), sinh 13/12/1960.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 01, ngõ 191, đường H, tổ 13, phường L, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn N, sinh năm 1929, già yếu; Con bà: Nguyễn Thị O, sinh năm 1932, già yếu; Bà O đã được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đoàn Thị T, sinh năm 1969 có 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Được gia đình nuôi ăn học hết lớp 7/10, từ tháng 02/1979 đến tháng 08/1983 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại đơn vị E5F325 đặc khu Q; Bản án số 44/HSST ngày 27/3/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 42 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 06/9/1996; Phạt quản chế hai năm sau khi mãn hạn tù; Đã thi hành xong hình phạt tù ngày 02/9/1998; thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 23/4/2008; Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 21/5/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động, xã hội thành phố T 12 tháng do nghiện ma túy; Bản án số 05/2012/HSST ngày 12/01/2012 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” , thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2014, chấp hành xong án phí ngày 31/5/2012; Bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 31/3/2018 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình.

(Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa)

** Người chứng kiến:*

1- Ông Nguyễn Dương T, sinh năm 1957; Trú quán: Số nhà 07, tổ 04, phường L, thành phố T, tỉnh T (*Vắng mặt*).

2- Ông Vũ Công Thịnh, sinh năm 1950; Trú tại: Số nhà 76, đường H, tổ 17, phường L, thành phố T, tỉnh T (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 28/3/2018 Ngô Văn C (Ngô Minh C) đi bộ từ nhà đến khu vực cầu C tổ 38, phường Q, thành phố T với mục đích mua ma túy là heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua của một người nam giới khoảng 25 tuổi (C không biết tên và địa chỉ) 300.000 đồng được 03 gói nhỏ, bên ngoài đều được gói bằng giấy bạc màu trắng rồi cất giấu vào túi quần bên trái, đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến đường H thuộc tổ 17, phường L, thành phố T thì bị tổ công tác Công an phường L, thành phố T thấy có dấu hiệu liên quan đến ma túy đã yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Dương T, sinh năm 1957; Trú quán: Số nhà 07, tổ 04, phường L, thành phố T và ông Vũ Công T, sinh năm 1950; Trú tại: Số nhà 76, đường H, tổ 17, phường L, thành phố T; C tự giác lấy từ túi quần bên trái ra giao nộp cho tổ công tác 03 gói nhỏ và khai nhận đều là ma túy vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác mở 03 gói ra kiểm tra, bên ngoài đều gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục sau đó niêm phong trong phong bì. Tổ công tác đưa C và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường L, thành phố T làm việc, kiểm tra người C không phát hiện thu giữ gì khác.

Bản kết luận giám định số 108/KLGD-PC54 ngày 28/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu thu giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng **0,3277 gam**.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, Ngô Văn C (Ngô Minh C) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 83/KSĐT ngày 09 tháng 05 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Ngô Văn C (Ngô Minh C) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/3/2018.

Và những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 03-04); Biên bản niêm phong vật chứng (bút lục số 17); Bản kết luận giám định số 108/KLGD-PC54 ngày 28/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 20); Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Loại ma túy bị cáo sử dụng là vật cấm lưu hành, khi sử dụng làm sa sút về sức khỏe trí tuệ con người và nó còn làm hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an.

Hành vi của bị cáo Ngô Văn C (Ngô Minh C) nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo tàng trữ ma túy là loại Heroine, trọng lượng **0,3277** gam mục đích để sử dụng cho bản thân, vì vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

.....

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại đơn vị E5F325 đặc khu Q từ tháng 02/1979 đến tháng 08/1983 và mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị O đã được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu: Tại bản án số 44/HSST ngày 27/3/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 42 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 06/9/1996; Phạt quản chế hai năm sau khi mãn hạn tù; Đã thi hành xong hình phạt tù ngày 02/9/1998; thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 23/4/2008; Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 21/5/2008 của Ủy ban nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động, xã hội thành phố T 12 tháng do nghiện ma túy.; Bản án số 05/2012/HSST ngày 12/01/2012 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” , thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/9/2014, chấp hành xong án phí ngày 31/5/2012; bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét để ra một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo và cũng cần phải tách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về nguồn gốc số ma túy, theo bị cáo khai mua của một người nam giới khoảng 25 tuổi, không quen biết tại khu vực cầu C, tổ 38, phường Q, thành phố T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

* Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Ngô Văn C (Ngô Minh C) là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; **Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.**

* Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn C (Ngô Minh C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C (Ngô Minh C) **01 (một) năm 03 (ba)** tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 28/3/2018.

* Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 108/KLGD-PC54 ngày 28/03/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

* Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn C (Ngô Minh C) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án hình sự, Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền